

Số: 102 /2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: anh Bùi Văn Kh - Sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: chị Lê Thị D – Sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 khoản 3, khoản 4 điều 147-BLTTDS, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn Kh và anh Lê Thị D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Bùi Văn Kh và chị Lê Thị D thỏa thuận thuận tình ly hôn

Về con cái : Vợ chồng không có con chung

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự : Anh Kh nhận nộp 150.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA /2019/0003296 ngày 8/6/2020 của Chi cục thi hành án

dân sự huyện C. Như vậy anh Kh còn được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- UBND xã C
- Chi cục THADS huyện C
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh

